

Số: /BC-UBND

Quảng Giao, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

**Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

I. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024

1. Những kết quả đạt được

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Nghị quyết của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định 83/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND huyện.

a) Kinh tế

- Sản lượng thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn: lúa gạo 550 tấn, rau 150 tấn, thịt gia súc, gia cầm 150 tấn, thủy sản 100 tấn;

Kết quả thực hiện: đạt 01 chuỗi rau, quả ớt xuất khẩu: sản lượng 250 tấn.

- Thu ngân sách trên địa bàn xã 2,857,598 nghìn đồng.

Kết quả thực hiện: thu đạt 469.944 nghìn đồng (tỷ lệ đạt 16.4%) (chưa đạt chỉ tiêu giao).

- Phát triển doanh nghiệp mới 03 doanh nghiệp.

Kết quả thực hiện: chưa có doanh nghiệp thành lập mới (chưa đạt chỉ tiêu).

- Tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt 100%.

Kết quả thực hiện tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt 99,86% (chưa đạt chỉ tiêu giao).

- Tỷ lệ đường giao thông được cứng hóa đạt 100%.

Kết quả thực hiện đạt 100%.

- Hoàn thành xây dựng 01 thôn NTM kiểu mẫu.

Kết quả thực hiện: đạt thôn 5 thôn kiểu mẫu năm 2024.

b) Văn hóa - Xã hội

- Tỷ lệ gia đình văn hóa (Theo ND 122/2018/ND-CP): 1048 gia đình (đạt 84 %); công dân kiểu mẫu tăng thêm 15% trở lên. Khu dân cư văn hóa (Theo ND 122/2018/ND-CP): 4 thôn (57,1%), thành lập 01 câu lạc bộ "Gia đình phát triển bền vững".

Kết quả thực hiện: đạt chỉ tiêu giao (đề nghị công nhận cuối năm 2024).

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên tổng số dân 98% trở lên; phát triển người tham gia bảo hiểm năm 2024: BHXH bắt buộc 150 người, BHXH tự nguyện: 140 người, bảo hiểm thất nghiệp: 118 người.

Kết quả thực hiện: đạt chỉ tiêu giao trong năm 2024.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 78% trở lên, số lao động được tạo việc làm trong năm là 87 người, trong đó: tạo việc làm trong nước cho 82 lao động, số lao động đi làm việc ở nước ngoài: 05 người.

Kết quả thực hiện: Tỷ lệ lao động qua đào tạo: đạt 65% (chưa đạt chỉ tiêu giao). Số lao động được tạo việc làm trong năm là 72 người (chưa đạt chỉ tiêu giao), trong đó: tạo việc làm trong nước cho 70 lao động, số lao động đi làm việc ở nước ngoài: 02 người.

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động chiếm 22,9%.

Kết quả thực hiện: đạt 22,4 % (đạt chỉ tiêu giao).

- Tỷ lệ gia đình học tập đạt 80%, dòng họ học tập đạt 80%, tỷ lệ cộng đồng học tập thuộc xã đạt 85%, tỷ lệ đơn vị học tập đạt 85%, tỷ lệ công dân học tập đạt 50%, xếp loại cộng đồng học tập cấp xã đạt: tốt, xếp loại trung tâm học tập cộng đồng đạt: Tốt

Kết quả thực hiện: đạt chỉ tiêu giao trong năm 2024.

- Số hộ nghèo giảm trong năm 5 hộ.

Kết quả thực hiện: dự kiến giảm 3 hộ (không đạt chỉ tiêu được giao).

- Tốc độ phát triển dân số 0,45%; mức giảm sinh 0,01%.

Kết quả thực hiện: đạt chỉ tiêu giao trong năm 2024.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi giảm xuống dưới 7,5%.

Kết quả thực hiện: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi giảm xuống dưới 6,5% (đạt chỉ tiêu được giao).

c) Môi trường

- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải rắn đạt 95%.

Kết quả thực hiện: Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải rắn đạt 99%.

- Tỷ lệ dân số được dùng nước hợp vệ sinh là 100%, trong đó tỷ lệ dân số dùng nước sạch 95%.

Kết quả thực hiện: Tỷ lệ dân số được dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó tỷ lệ dân số dùng nước sạch 66% (chưa đạt chỉ tiêu giao).

- Nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 98%.

Kết quả thực hiện: nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 98% (đạt chỉ tiêu giao).

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Những khó khăn, hạn chế

Chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn xã 2,857,598 nghìn đồng, kết quả đạt thấp: thu đạt 469.944 nghìn đồng (tỷ lệ đạt 16.4%). Chưa phát triển doanh nghiệp mới.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo: đạt 65% (chưa đạt chỉ tiêu giao). Số lao động được tạo việc làm trong năm là 72 người (chưa đạt chỉ tiêu giao), trong đó: tạo việc làm trong nước cho 70 lao động, số lao động đi làm việc ở nước ngoài: 02 người.

Công tác giảm nghèo đạt thấp dự kiến giảm 3 hộ (không đạt chỉ tiêu được giao).

2.2. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế

Do quỹ đất công ích còn ít và nằm rải rác, manh muồn, số diện tích đã giao thầu rất nhỏ, chợ hoạt động không hiệu quả nên không có nguồn thu

Nền kinh tế đang dần phục hồi. Lãi xuất cho vay ngân hàng cao nên các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ chưa muốn đăng ký thành lập doanh nghiệp

Các hộ nghèo có lao động chính bị bệnh hiểm nghèo, ốm, không có nguồn thu nhập

Số lao động tự do nhiều, không cố định được việc làm liên tục. Có nhiều cơ hội việc làm trong nước. Lao động giản đơn, tự do nhiều và không có nhu cầu đào tạo.

II. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024

1. Dự báo tình hình, các yếu tố tác động đến việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, đơn vị trong thời gian tới.

Bám sát các Nghị quyết văn bản chỉ đạo của Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ xã, HĐND xã, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; Quốc phòng - An ninh năm 2024. Địa phương tập trung chỉ đạo điều hành các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Chỉ đạo xây dựng thôn nông thôn mới nâng cao, thực hiện sản xuất theo chuỗi, giải phóng mặt bằng, thi công các công trình thuộc hạng mục đầu tư công năm 2024.

2. Xác định nhiệm vụ còn lại của trong 6 tháng cuối năm 2024 thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

2.1. Về phát triển kinh tế

2.1.1. Phát triển nông nghiệp

Chuẩn bị các điều kiện để sản xuất vụ mùa năm 2024 theo kế hoạch đạt năng suất hiệu quả cao. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Tập trung chỉ đạo các thôn vận động nhân dân đóng góp kinh phí, ngày công thực hiện tốt kế hoạch ra quân thủy lợi mùa khô và dịch vụ nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp. Quản lý, kiểm tra, giám sát việc bảo vệ các công trình phục vụ sản xuất, giao thông nội đồng, kịp thời sửa chữa, nâng cấp các công trình, đảm bảo đi lại cho nhân dân trong sản xuất nông nghiệp. Giao cho đơn vị thôn xây dựng kế hoạch thống nhất với nhân dân dịch vụ quỹ điều hành sản xuất.

2.1.2. Phát triển Tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, quản lý xây dựng

Duy trì hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh; đồ mộc, thợ nề, cơ khí... khuyến khích Nhân dân mở rộng thêm một số ngành nghề mới.

Tiếp tục tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm trật tự xây dựng nhà ở dân cư và vi phạm đất nông nghiệp. Xử lý nghiêm các hộ dân có hành vi lấn chiếm hành lang ATGT, vi phạm chỉ giới xây dựng, sử dụng đất không đúng mục đích và xây dựng không phép.

Thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024. Tranh thủ nguồn hỗ trợ của cấp trên cải tạo, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng nông thôn đảm bảo xây dựng NTM nâng cao. Tập trung nguồn vốn cho đơn vị thôn đăng ký về đích nông thôn mới kiểu mẫu và các công trình trọng điểm phục vụ về đích xã nông thôn mới nâng cao.

2.1.3. Công tác Tài chính - Kế hoạch

Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước ở địa phương, đảm bảo thu đúng, thu đủ không để xảy ra tình trạng nợ đọng kéo dài; tập trung chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch đấu giá đất ở nhằm tăng nguồn thu ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng nông thôn mới. Kiểm tra rà soát các hợp đồng thầu đất công ích, tổ chức ký hợp đồng mới, tăng cường công tác quản lý nhằm tăng thu ngân sách. Đồng thời triển khai thu các khoản vận động trong năm để đảm bảo kế hoạch.

2.1.4. Tài nguyên và Môi trường

Tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, hòa giải tranh chấp đất đai. Thường xuyên kiểm tra ngăn chặn tình trạng vi phạm xây dựng, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Tiếp tục thu thập hồ sơ giải quyết hồ sơ đề nghị cấp GCNQSD đất cho hộ dân giao đất trái thẩm quyền từ năm 1994 đến 2014. Tập trung giải quyết các đơn của công dân. Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về bảo vệ tài nguyên và môi trường; tuyên truyền vận động nhân dân tham gia thường xuyên và đầy đủ phí thu gom

rác thải. Tăng cường công tác quản lý, cấp phép đất nghĩa trang không để tình trạng lấn chiếm không phép. Tiếp tục thực hiện mở rộng khu vực nghĩa trang Cồn Chăn và dừng việc cấp đất xây dựng mộ ở khu vực nghĩa trang Cồn Lũy do quy hoạch đường tỉnh lộ.

3. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.1.1. Hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao, thông tin và truyền thông

Tăng cường tần suất tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của thôn, của xã, tuyên truyền lưu động truyền tải thông tin, nhiệm vụ của địa phương, ngày lễ trong đại của đất nước đến với nhân dân. Đẩy mạnh thực hiện phong trào ”Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, ”Toàn dân xây dựng nông thôn mới”. Tiếp tục quan tâm công tác xã hội hoá, vận động phát tâm ủng hộ xây dựng, tu sửa, chỉnh trang ở 2 khu di tích Đình Chùa và Đền nghiêm, phát huy giá trị văn hoá truyền thống trên địa bàn.

3.1.2. Công tác Giáo dục - Đào tạo

Tiếp tục giữ vững chất lượng đại trà, nâng cao chất lượng mũi nhọn, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Chú trọng xây dựng môi trường văn hoá học đường và kỹ năng sống cho học sinh; đẩy mạnh công tác khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học đảm bảo cho 2 nhà trường nâng cao chất lượng xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

Trung tâm học tập cộng đồng: Mở các lớp theo chuyên đề về chuyển giao khoa học theo nhu cầu của nhân dân ở các thời điểm trong sản xuất, về chuyển đổi số. Tiếp tục phối hợp với ban các ban ngành chức năng tổ chức tư vấn về kiến thức pháp luật: Luật Đất đai, Luật hôn nhân gia đình, Luật Lao động,... trong tầng lớp thanh thiếu niên và nhân dân trong toàn xã.

3.1.3. Công tác y tế, dân số

Tiếp tục xây dựng và duy trì xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế đến năm 2030. Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm. Tăng cường công tác giám sát dịch, các loại dịch bệnh theo mùa. Thực hiện tiêm chủng theo quy định. Tăng cường công tác khám và điều trị tại Trạm y tế, thu hút bệnh nhân khám và điều trị BHYT. Nâng cao tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh; truyền thông thực hiện tốt công tác dân số và KHHGĐ; tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại 70% trở lên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả chăm sóc, khám chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân. Triển khai tốt

các hoạt động đảm bảo ATTP; không chế kịp thời các vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

3.1.4. Công tác Lao động – Thương binh và Xã hội

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo; rà soát, công khai minh bạch về quy trình các đối tượng được công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo. Rà soát, đánh giá lại mức độ khuyết tật cho các đối tượng. Thực hiện công tác giảm nghèo, rà soát hộ nghèo, cận nghèo 2024, thụ hưởng 2025; hỗ trợ giảm nghèo đến từng hộ gia đình, cá nhân. Tổ chức huy động các nguồn lực cho công tác an sinh xã hội. Tiếp tục rà soát, nắm chắc lao động trong độ tuổi, nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp để hỗ trợ, tăng cường kết nối cung cầu giải quyết việc làm cho người lao động. Xây dựng kế hoạch tổ chức kỷ niệm 77 năm ngày thương binh liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2024)

4. Công tác cải cách hành chính, tư pháp-hộ tịch, tiếp công dân giải quyết đơn thư

Tiếp tục đổi mới tác phong, lề lối làm việc cán bộ, công chức; ứng dụng CNTT hiệu quả trong quy trình làm việc, xử lý văn bản điện tử, hồ sơ công việc, chuyển từ môi trường làm việc trên giấy sang làm việc trên môi trường điện tử; tiếp tục thực hiện giảm 30% thời gian giải quyết một số TTHC. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật cho người dân, nhất là pháp luật liên quan đến các vấn đề đất đai, chế độ chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

5. Về Quốc phòng - An ninh

Quốc phòng: Duy trì tốt các chế độ trực chỉ huy, trực SSCĐ trong các dịp lễ tết và những ngày trọng đại của đất nước. Tổ chức biên chế lực lượng dân quân theo quy định, đảm bảo về chất lượng chính trị và độ tuổi. Biên chế lực lượng dự bị động viên đáp ứng yêu cầu xử lý tốt mọi tình huống có thể xảy ra. Xây dựng kế hoạch đăng ký độ tuổi 17; Rà soát nam công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2024. Thực hiện kế hoạch huấn luyện dân quân năm thứ nhất; dân quân tại chỗ; dân quân cơ động.

An ninh: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác đảm bảo ANTT, triển khai thực hiện các Kế hoạch về cao điểm tấn công trấn áp tội phạm. Tiếp tục đẩy mạnh công tác Điều tra cơ bản trên lĩnh vực an ninh, chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, ngăn chặn, giải quyết dứt điểm các vấn đề tiềm ẩn nguy cơ xảy ra

tranh chấp, khiếu kiện trên địa bàn; kịp thời phát hiện, giải quyết những vấn đề phức tạp phát sinh liên quan đến công tác an ninh. Giải tỏa hành lang giao thông trên các tuyến đường và đường liên xã, khu vực công chợ Bù và công các trường học trên địa bàn xã. Đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy ở các khu dân cư.

6. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới

Tiếp tục xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu thôn 5. Tiếp tục thực hiện kế hoạch, phương án lộ trình hoàn thành 3 tiêu chí xây dựng xã NTM nâng cao chưa đạt là: Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa, Tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn), Tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm)./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để B/c);
- Ban thường vụ Đảng ủy (để B/c);
- Thường trực HĐND (để B/c);
- Cán bộ, công chức;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Bình